

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THỦY
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 10/01/2025

V/v: Tranh chấp Ly hôn, nuôi
con khi ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Xuân Cải

2. Bà Bùi Thị Phi

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hạnh – Thư ký viên, Tòa án nhân dân
huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy tham gia phiên
tòa:**

Bà Đinh Thị Thu Huyền; Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy,
tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số:
61/2024/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 10 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST -
HNGĐ, ngày 08/12/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2024/QĐST-HNGĐ,
ngày 24/12/2024 giữa các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Bùi Thị G, sinh năm 1998. (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm T, xã P, huyện Y, tỉnh Hòa Bình

+ **Bị đơn:** Bùi Hoàng D, sinh năm: 1996. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố K, TT H, huyện Y, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23/02/2024, và quá trình tố tụng giải quyết vụ án,

nguyên đơn chị Bùi Thị G trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thị G và anh Bùi Hoàng D tiến tới hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu nhau và thành hôn vào năm 2017 có tổ chức lễ cưới theo phong tục tại địa phương, có đăng ký kết hôn vào ngày 08/02/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Y (nay là thị trấn H), huyện Y, tỉnh Hòa Bình. Sau khi kết hôn, chị Bùi Thị G và anh Bùi Hoàng D về sinh sống tại khu phố K, TT H, huyện Y, tỉnh Hòa Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn, hai vợ chồng đã cố gắng hòa giải nhưng không có kết quả, từ tháng 11/2023 chị Bùi Thị G cùng hai con nhỏ đã về nhà bố mẹ đẻ tại xóm T, xã P, huyện Y để sinh sống, nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, nên vợ chồng bất hòa thường xuyên cãi nhau làm cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mạnh ai nấy sống không ai quan tâm lo lắng cho nhau. Nay chị Bùi Thị G xác định hôn nhân không thể hàn gắn lại được nên yêu cầu ly hôn với anh Bùi Hoàng D.

- Về con chung: Chị Bùi Thị G và anh Bùi Hoàng D có 02 con chung là Bùi Hoàng Thanh T, sinh ngày 29/4/2019 và Bùi Hoàng Thanh V, sinh ngày 09/4/2022 hiện hai cháu đang ở cùng chị Bùi Thị G, vợ chồng ly hôn chị Bùi Thị G yêu cầu được trực tiếp nuôi dạy cả hai cháu cho đến khi trưởng thành và chưa yêu cầu anh Bùi Hoàng D cấp dưỡng nuôi con chung.

- Quyền và nghĩa vụ tài sản: Chị Bùi Thị G xác nhận vợ chồng anh, chị không nợ gì của ai và cũng không ai nợ vợ chồng anh, chị, không tranh chấp tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Bị đơn Bùi Hoàng D*: Đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng không có văn bản trả lời. Tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ các giấy triệu tập, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng bị đơn cố tình vắng mặt không lý do. Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy cũng đã có Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú trên phương tiện thông tin đại chúng là Đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 29/10/2024, ngày 30/10/2024 và ngày 31/10/2024 và B vào các số báo 87,88 và 89 ra các ngày 30/10/2024, ngày 01/11/2024 và 06/11/2024 nhưng bị đơn vẫn cố tình vắng mặt. Như vậy, vụ án không tiến hành được phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận,

công khai chứng cứ và hòa giải.

Xác minh Trưởng khu phố K, TT H là bà Bùi Thị H (bà H đồng thời là Chi hội trưởng hội phụ nữ) được biết: Bà là trưởng khu phố đồng thời là hàng xóm của anh D và chị G, sau khi kết hôn anh D và chị G về sinh sống tại khu phố K, thị trấn H và làm nghề buôn bán, quá trình ban đầu không có mâu thuẫn gì, đến đầu năm 2023 thì vợ chồng anh D, chị G phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh D đi vay nợ khắp nơi nên vợ chồng thường xảy ra cãi vã, chị G đã về nhà bố mẹ đẻ chị G tại xóm T, xã P để sinh sống cùng hai con mà không quan về ở cùng anh D, sau đó anh Bùi Hoàng D cũng bỏ nhà đi làm ăn. Nay chị G yêu cầu ly hôn bà đề nghị căn cứ vào pháp luật để giải quyết.

Xác minh tại Công an thị trấn H, huyện Y được biết: Anh Bùi Hoàng D có hộ khẩu thường trú tại khu phố K, huyện Y, tỉnh Hòa Bình, hiện anh Bùi Hoàng D đi làm ăn, không có mặt tại địa phương thi thoảng mới về thăm gia đình, khi đi không trình báo gì với chính quyền về thay đổi nơi cư trú.

Ngày 24/12/2024 vụ án được đưa ra xét xử, bị đơn anh Bùi Hoàng D vắng mặt nên phiên tòa phải hoãn lần thứ nhất. Hôm nay bị đơn anh Bùi Hoàng D tiếp tục vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, Hòa Bình phát biểu ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là cho chị Bùi Thị G được ly hôn anh Bùi Hoàng D. Về con chung: Cần giao các cháu Bùi Hoàng Thanh T, sinh ngày 29/4/2019 và cháu Bùi Hoàng Thanh V, sinh ngày 09/4/2022 cho chị Bùi Thị G trực tiếp chăm sóc giáo dục, anh Bùi Hoàng D chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Bùi Thị G. Về tài sản chung và nợ chung: Không có. Chị Bùi Thị G phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1 Về tố tụng dân sự:

Chị Bùi Thị G khởi kiện xin ly hôn với anh Bùi Hoàng D. Hiện anh Bùi Hoàng D có

đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Khu phố K, TT H, huyện Y, tỉnh Hòa Bình. Căn cứ khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo khoản 1, khoản 4 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã tiến hành triệu tập, thông báo, và tiến hành niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Bùi Hoàng D đồng thời thông báo Đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 29/10/2024, ngày 30/10/2024 và ngày 31/10/2024 và B vào các số báo 87,88 và 89 ra các ngày 30/10/2024 01/11/2024 và 06/11/2024 về việc giải quyết ly hôn. Mặc dù biết việc triệu tập nhưng anh Bùi Hoàng D không tới Tòa án để giải quyết, cố tình trốn tránh. Theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật tố tụng dân sự: Đương sự phải có nghĩa vụ tôn trọng Tòa án, phải có mặt theo giấy triệu tập và chấp hành quyết định của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án. Như vậy, anh Bùi Hoàng D đã từ bỏ quyền lợi của mình về việc được nêu quan điểm, ý kiến và cung cấp chứng cứ chứng minh. Theo Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa chỉ căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu do nguyên đơn cung cấp cũng như các tài liệu mà Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập để làm căn cứ giải quyết vụ án.

Về sự có mặt của đương sự, Tòa án đã triệu tập phiên tòa hợp lệ lần thứ 2 nhưng bị đơn anh Bùi Hoàng D vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Bùi Thị G và anh Bùi Hoàng D tiến tới hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu nhau, không ai ép buộc việc kết hôn và thành hôn vào năm 2017 có tổ chức lễ cưới theo phong tục tại địa phương, có đăng ký kết hôn vào ngày 08/02/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Y (Nay là thị trấn H), huyện Y, tỉnh Hòa Bình. Sau khi kết hôn, chị Bùi Thị G và anh Bùi Hoàng D sống chung với nhau hạnh phúc đến khoảng thời gian đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung nên vợ chồng bất hòa làm cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng dẫn đến chị G cùng hai con nhỏ bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại

xóm T, xã P, huyện Y để sinh sống, cả 02 ly thân nhau từ đầu năm 2023 cho đến nay, mạnh ai nấy sống không ai quan tâm lo lắng cho nhau. Căn cứ vào lời khai của đương sự và kết quả xác minh, Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn giữa chị Bùi Thị G và anh Bùi Hoàng D đã căng thẳng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Bùi Thị G.

[3] *Về con chung*: Quá trình chung sống chị Bùi Thị G và anh Bùi Hoàng D có 02 con chung là Bùi Hoàng Thanh T, sinh ngày 29/4/2019 và Bùi Hoàng Thanh V, sinh ngày 09/4/2022.

Xét yêu cầu của chị Bùi Thị G: Chị G rất thiết tha được nuôi con, hai cháu ở với chị G đã nhiều năm nay, công việc của chị G có thu nhập và có chỗ ở ổn định, anh Bùi Hoàng D bỏ nhà đi không quan tâm chăm sóc đến các con, không có ý kiến đề Hội đồng xét xử xem xét vì vậy đề bảo vệ quyền lợi trẻ em theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thấy rằng xét xử áp dụng điều 81, điều 82, điều 83, điều 84 Luật Hôn nhân xử giao cháu Bùi Hoàng Thanh T, sinh ngày 29/4/2019 và Bùi Hoàng Thanh V, sinh ngày 09/4/2022 cho chị Bùi Thị G trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Đối với việc cấp dưỡng nuôi con chung chị Bùi Thị G chưa yêu cầu anh Bùi Hoàng D đóng góp cấp dưỡng nên anh Bùi Hoàng D chưa phải đóng góp cấp dưỡng.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Đương sự khai không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí*: Chị Bùi Thị G phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 207; Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, điều 57, điều 81, điều 82, điều 83, điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết

số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Bùi Thị G về việc ly hôn đối với bị đơn anh Bùi Hoàng D. Xử cho chị Bùi Thị G được ly hôn với anh Bùi Hoàng D.

+ *Về con chung:* Giao 02 con chung là cháu Bùi Hoàng Thanh T, sinh ngày 29/4/2019 và Bùi Hoàng Thanh V, sinh ngày 09/4/2022 cho chị Bùi Thị G trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục, anh Bùi Hoàng D chưa phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Bùi Thị G.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con chung của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung sau này, theo yêu cầu của người không trực tiếp nuôi con hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

+ *Về tài sản chung và công nợ chung:* Không có. Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Thị G phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Bùi Thị G đã nộp là 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình theo biên lai số 0001616, ngày 16/10/2024. Xác nhận chị Bùi Thị G đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án chị Bùi Thị G1 có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình. Anh Bùi Hoàng D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- Chi cục THADS huyện Yên Thủy;
- UBND xã/thị trấn nơi đương sự cư trú
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trung Nghĩa